

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI



**CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH SỰ PHẠM HÓA HỌC
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHĐN ngày/..../2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai).

Đồng Nai, 2018

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1.1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Sư phạm hóa học

Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Hóa học trình độ Đại học được thiết kế lần đầu vào năm 2011, lần thứ hai vào năm 2016 và được cập nhật theo định kì vào năm 2018

CTĐT ngành Sư phạm Hóa học mới được xây dựng gồm 135 tín chỉ (Không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), thời gian đào tạo là 04 năm. Chương trình đào tạo ngành sư phạm Hóa học trình độ đại học gồm: khối kiến thức chung với 23 tín chỉ (TC) cung cấp cho người học kiến thức về lý luận chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, tin học và kiến thức Giáo dục thể chất, Giáo dục An ninh -Quốc phòng; Khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm (34 TC) cung cấp cho người học kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức ngành chuyên ngành (73TC).

1.2. Thông tin chung về chương trình đào tạo ngành Sư phạm hóa học

Tên chương trình (Tiếng Việt): Sư phạm Hóa học

Tên chương trình (Tiếng Anh): Chemistry teacher education

Mã ngành đào tạo: 7140212

Đơn vị cấp bằng: Trường Đại Học Đồng Nai

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Thời gian đào tạo: 4 năm

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình Đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Hóa học giúp người học có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, phẩm chất nghề nghiệp để giảng dạy chuyên môn Hoá học ở các trường phổ thông, các trường cao đẳng, dạy nghề, làm các công tác tư vấn, quản lí ở các trường học, các cơ sở đào tạo, các cơ sở quản lí giáo dục các cơ sở nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Hoá học ở các viện, trung tâm nghiên cứu Khoa học – Công nghệ và các lĩnh vực liên quan khác. Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo người học có khả năng tự học, nghiên cứu, tham gia các nhóm, các dự án, phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ của bản thân, làm các công tác tư vấn về chuyên môn và nghiệp vụ. Từ đó, người học có thể đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của xã hội

trong thời đại hội nhập và toàn cầu hoá góp phần vào việc phát triển ngành Giáo dục & Đào tạo và Khoa học & Công nghệ.

2.2. Mục tiêu cụ thể (Program Object-Viết tắt là PO)

- Về kiến thức:

PO1: Nghiên cứu các kiến thức về Hoá học.

PO2: Nghiên cứu khoa học giáo dục, nghiệp vụ giảng dạy.

PO3: Vận dụng các kiến thức Hoá học và giáo dục vào giảng dạy môn Hoá học.-

Về kỹ năng:

PO4: Giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, tổ chức nhóm làm việc.

PO5: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật tiến hành thí nghiệm Hoá học.

PO6: Tổ chức, hướng dẫn học sinh phát triển, phẩm chất và năng lực qua dạy học Hoá học.

PO7: Tư vấn các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường. Quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông.

- Về thái độ:

PO8: Phẩm chất đạo đức, chính trị, nâng cao ý thức, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp, tác phong nhà giáo.

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program learning outcomes-Viết tắt là PLOs)

A. Về kiến thức:

A1. Kiến thức chung (General Knowledges)

PLO1.	Vận dụng các kiến thức về hóa học, khoa học xã hội, vào giải quyết các vấn đề của ngành Sư phạm Hóa học;
	PLO2. Nghiên cứu khoa học (hóa học, giáo dục học trong hóa học) phục vụ sự phát triển của ngành hóa học và ngành Sư phạm hóa học;

A2. Kiến thức theo chức danh nghề nghiệp (Occupation Knowledges)

PLO3.	Triển khai các chiến lược giảng dạy để đạt được mục tiêu đề ra;
	PLO4. Đánh giá chất lượng dạy và học hóa học để cải tiến liên tục.

B. Về kỹ năng

B1. Kỹ năng chung (General Skills)

PLO5.	Giao tiếp đa phương tiện trong lĩnh vực hóa học và xã hội, trong môi trường đa văn hóa.
	PLO6. Làm việc độc lập và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả ở vị trí là thành viên tích cực hay trưởng nhóm để đạt mục tiêu đề ra;

B2. Kỹ năng nghề nghiệp (Occupation Skills)

PLO7.	Sử dụng một cách hợp lý và hiệu quả các công cụ, máy móc phục vụ thí nghiệm và đảm bảo các quy tắc an toàn thí nghiệm;
-------	--

	PLO8. Tư vấn kịp thời cho học sinh; hướng nghiệp cho học sinh một cách hiệu quả;
C. Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm (<i>Degree of autonomy and responsibility</i>)	PLO9. Thể hiện tác phong và đạo đức nhà giáo, tinh thần trách nhiệm, đam mê nghề nghiệp và tinh thần học tập suốt đời.

4. CƠ HỘI VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP SAU KHI TỐT NGHIỆP

4.1. Vị trí việc làm

Sau khi tốt nghiệp ngành cử nhân Sư phạm hoá học, sinh viên có thể đảm nhiệm các vị trí:

- Giáo viên Hoá học trung học phổ thông (THPT), trung học cơ sở (THCS), trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề (TCCN&DN), trung tâm giáo dục thường xuyên (TTGDTX).

- Nhân viên thiết bị, phòng thí nghiệm trong THPT, THCS, TCCN&DN, TTGDTX.

- Trợ giảng ở các trường Đại học & Cao đẳng có chuyên ngành đào tạo liên quan đến Hoá học.

- Tham gia phục vụ lực lượng vũ trang ở một số bộ phận mà việc thực hiện nhiệm vụ cần sử dụng kiến thức chuyên môn về Hoá học như khoa học hình sự, kĩ thuật quân sự, binh chủng Hoá học.

- Chuyên viên, nghiên cứu viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục, sở Khoa học và công nghệ, sở Tài nguyên môi trường, viện nghiên cứu và trung tâm nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Hoá học và giáo dục.

- Làm việc trong các lĩnh vực có liên quan đến Hoá học tại các doanh nghiệp như công ty sản xuất hoá chất, xi măng, phân bón, luyện kim, kiểm định chất lượng sản phẩm...

4.2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Sư phạm Hoá học có thể tiếp tục học tập sau đại học trong nước hoặc ngoài nước để nâng cao trình độ (chuyên viên, thạc sĩ, tiến sĩ...).

TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỜNG KHOA

Lê Kiết Thỷ
Lê Kiết Thỷ

Trương Văn Minh
Trương Văn Minh

KT. HIỆU TRƯỞNG

